

Số: 157/KH-UBND

Xuân Lộc, ngày 25 tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao
Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số hiệu quả quản trị
và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2019 trên địa bàn huyện**

Thực hiện Công văn số 7945/UBND-HCC ngày 11/7/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai giải pháp cải cách hành chính để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh và Chỉ số hiệu quả quản trị công PAPI, Chỉ số PCI năm 2019; UBND huyện Xuân Lộc xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện trên địa bàn huyện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp được giao, góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên địa bàn huyện năm 2019 và những năm tiếp theo.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan nhà nước trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và sự tham gia của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) hàng năm của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PAPI của tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm của hệ thống chính trị, trong đó chủ thể là các cơ quan hành chính nhà nước từ huyện đến xã, thị trấn.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, thời gian thực hiện của từng tiêu chí phải đạt được hàng năm của từng cơ quan, đơn vị; phát huy những mặt đã làm được, khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm cải thiện và phát triển bền vững từng chỉ số thành phần trong việc xác định Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PAPI của tỉnh.

- Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PAPI của tỉnh trên địa bàn huyện năm 2019 và những năm tiếp theo phải thực hiện đồng bộ với Kế hoạch cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính của huyện giai đoạn 2016 - 2020.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

KHÔNG GỬI VĂN BẢN GIẤC

1. Nhiệm vụ chung của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung chỉ đạo của UBND huyện tại Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 19/7/2018 triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 19/7/2018 của UBND huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) trên địa bàn huyện.

- Căn cứ kết quả Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PAPI năm 2018 của tỉnh đã được công bố và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của tỉnh, tổ chức triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI trong năm 2019 và các năm tiếp theo, gắn việc nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI với Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Trong đó, đặc biệt quan tâm đến các tiêu chí về xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công và hiện đại hóa nền hành chính.

- Tiếp tục tổ chức quán triệt nội dung của Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị, địa phương nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện cải cách hành chính; trong đó, lưu ý đến các điểm mới của Chỉ số PAR INDEX như: công tác tinh giản biên chế; công khai minh bạch tiến độ giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao mức tiêu chuẩn về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý đúng hạn ở các cấp, tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích và mức độ hài lòng của người dân và tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước... và Chỉ số PAPI như quản trị môi trường, quản trị điện tử.

- Tham mưu UBND huyện thực hiện hiệu quả, đúng thời hạn các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Triển khai hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã; thực hiện đúng quy định việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính, tiến độ giải quyết hồ sơ đặc biệt trên cổng thông tin điện tử của huyện; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn ở các cấp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các đơn vị, địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính và xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, đảm bảo thực hiện đạt các mục tiêu theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 trong đó đặc biệt là kết nối liên thông giữa phần mềm một cửa Egov và các phần mềm, cơ sở dữ liệu quản lý chuyên ngành; nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, công khai hiệu quả thủ tục hành chính; đồng thời tăng cường công tác truyền thông, thông tin đến người dân, doanh nghiệp về các chủ trương, tiện ích cải cách hành chính, để người dân biết, hưởng ứng, góp phần nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, cải cách hành chính; thanh tra, kiểm tra, đôn đốc việc khắc phục các tồn tại trong các kết luận thanh tra, kiểm tra; xử lý nghiêm công chức, viên chức thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ, giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện việc niêm yết công khai, minh bạch các thủ tục hành chính theo quy định tại cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

2.1. Phòng Nội vụ:

Chủ trì, tham mưu UBND huyện triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI trên địa bàn huyện, góp phần nâng cao các chỉ số của tỉnh trong năm 2019 và các năm tiếp theo, trong đó, tập trung vào các nội dung sau:

- Tiếp tục hoàn chỉnh rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

- Tham mưu UBND huyện triển khai đúng quy định công tác tuyển dụng công chức cấp xã theo đúng quy định hiện hành.

- Tiếp tục tham mưu UBND huyện triển khai kế hoạch của Huyện ủy về Nghị quyết số 18/NQ-TW và Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), đảm bảo công tác sắp xếp bố trí biên chế, số lượng lãnh đạo, cấp phó đúng quy định.

- Chủ trì triển khai thanh tra, kiểm tra công vụ, cải cách hành chính, đặc biệt là công tác cán bộ; đôn đốc các đơn vị, địa phương khắc phục các tồn tại trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là công tác triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức năm 2019, kịp thời nắm bắt ý kiến của người dân, tổ chức, để khắc phục, nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức.

2.2. Phòng Tư pháp: Cải thiện hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát tính hợp lý của các văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND huyện xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, kịp thời để triển khai thực hiện.

2.3. Văn phòng HĐND và UBND huyện:

- Chủ trì, tham mưu UBND huyện thực hiện hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, chú trọng việc công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa huyện, xã; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện có hiệu quả kế hoạch rà soát, đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính; tổng hợp, tham mưu UBND huyện kiến nghị UBND tỉnh đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính năm 2019.

- Tham mưu UBND huyện triển khai có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-

CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; chuẩn hóa các quy trình tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính, nâng cao tỷ lệ giải quyết đúng hạn hồ sơ thủ tục hành chính cấp huyện, xã.

2.4. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện:

Chủ trì tham mưu UBND huyện triển khai các nội dung của Chỉ số cải cách hành chính trên lĩnh vực tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó chú trọng:

- Tham mưu UBND huyện ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn và hàng năm của huyện.

- Tham mưu UBND thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo chất lượng, hiệu quả, trước mắt là xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019.

- Rà soát, triển khai hiệu quả các chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính, nhất là các mục tiêu theo Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2019 và Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích tiếp nhận hồ sơ - trả kết quả thủ tục hành chính.

2.5. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu UBND huyện thực hiện đúng quy định của Nhà nước về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo thẩm quyền.

2.6. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND huyện thực hiện có hiệu quả công tác công khai về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm đảm bảo đúng về hình thức công khai, nội dung công khai, thời gian và địa điểm công khai, nhất là khi có sự điều chỉnh quy hoạch, đa dạng các kênh thông tin để người dân dễ dàng tiếp cận, nắm bắt. Công khai kế hoạch đầu tư của các dự án có liên quan đến đất đai, mục đích sử dụng đất; mức giá đền bù khi thu hồi đất; số hộ, diện tích đất, loại đất bị thu hồi, tài sản, cây trồng cùng với mức giá đền bù và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài chính - Kế hoạch đề ra các giải pháp hài hòa giữa thu hút đầu tư và nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư đối với các dự án có tác động đến môi trường từ giai đoạn thẩm định dự án đến triển khai hệ thống hạ tầng xử lý chất thải; tổ chức hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường của doanh nghiệp, tham mưu UBND huyện xử lý nghiêm các trường hợp dự án, doanh nghiệp vi phạm quy định về bảo vệ môi trường.

2.7. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì thực hiện các giải pháp đồng bộ, đẩy mạnh tốc độ cải thiện chất lượng giáo dục, đặc biệt tại bậc giáo dục tiểu học theo hướng dẫn của Sở Giáo dục

và Đào tạo; tham mưu UBND huyện ưu tiên bố trí nguồn lực giáo dục cho các vùng còn nhiều khó khăn hoặc quá tải.

2.8. Thanh tra huyện:

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra ở các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng như quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, đầu tư xây dựng cơ bản; khuyến khích sự tham gia, giám sát của người dân, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm theo quy định.

2.9. Đài Truyền thanh huyện:

Tiếp tục tuyên truyền về cải cách hành chính, nội dung Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI và các chủ trương cải cách hành chính của tỉnh, của huyện, đặc biệt là về các tiện ích như dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích, Tổng đài DVC 1022... góp phần nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của người dân, đề người dân biết và hưởng ứng, sử dụng các tiện ích trên; góp phần cải thiện và nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI cấp tỉnh.

2.10. Đối với các xã, thị trấn:

- Căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong kế hoạch cải cách hành chính của huyện và đặc điểm, tình hình của địa phương, ban hành kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của đơn vị mình.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực tại trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương mình, xây dựng và công khai quy trình xử lý, giải quyết công việc hành chính, thủ tục hành chính để tổ chức, công dân biết, thực hiện giám sát.

- Ban hành quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trong nội bộ cơ quan để kiểm soát việc thực hiện, gắn với việc quy định trách nhiệm cụ thể của từng bộ phận, từng cán bộ, công chức, viên chức.

- Chú trọng xây dựng và nâng cao chất lượng, hiệu quả của cơ chế một cửa cấp xã, củng cố, kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và trên cơ sở nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và làm cơ sở đánh giá Chỉ số cải cách hành chính, công vụ.

2. Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, đôn đốc, theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND huyện chỉ đạo.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên

quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến Kế hoạch này để nhân dân biết, giám sát việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI trên địa bàn huyện năm 2019. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND huyện (qua phòng Nội vụ) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. *HL*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể huyện;
- Chánh, Phó VP. HĐND và UBND huyện;
- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn
- Lưu VT-NV-CCHC *HL*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



HL
Huỳnh Thị Lành